

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HS-ST.
Ngày 29-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Thái.

Ông Nguyễn Văn Thống.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hiếu- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/HSST ngày 25-3-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy S, sinh ngày 13-10-2000 tại thành phố Yên Bái, Yên Bái.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Y, xã Minh Bảo, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Tiến H, sinh năm 1978 và bà Trần Thị L, sinh năm 1978. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08-03-2021 bị Trưởng Công an huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-12-2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Hoàng Ngọc Ch, sinh năm 1999.

Trú tại: Thôn N, xã Tân Hương, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác:

+ *Người chứng kiến*: Ông Đỗ Xuân Th, sinh năm 1966.

Trú tại: Thôn N, xã Tân Hương, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07h00 ngày 17-12-2020, Nguyễn Duy S đang ở nhà thì Hoàng Ngọc Ch gọi điện thoại hỏi mua ma túy với số tiền 500.000đ và thỏa thuận S mang ma túy đến nhà cho Ch, Ch sẽ trả thêm 20.000đ tiền xe ôm. S đồng ý bán và hẹn sẽ mang ma túy đến cho Ch.

Khoảng 08h00 cùng ngày Nguyễn Duy S đi đến đoạn đường thuộc phường Yên Thịnh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái mua được của một người nam giới (S không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này) 01 gói ma túy (Heroine) với giá 500.000đ. Sau khi mua được ma túy S mang về nhà chia thành 02 phần, 01 phần S gói bằng nilon màu trắng cất ở trong ví với mục đích sử dụng cho bản thân, phần còn lại S cho vào 01 đoạn ống nhựa màu trắng có kẻ sọc trắng rồi hàn lại với mục đích mang đi bán cho Hoàng Ngọc Ch. Ngoài ra S còn lấy một viên thuốc Paradol của nhà mình nghiền nhỏ rồi gói vào mảnh nilon màu hồng với mục đích hòa trộn vào số ma túy cất giấu trong ví để sử dụng cho bản thân.

Khoảng 09h00 cùng ngày S mang 01 gói ma túy được đóng trong đoạn ống nhựa màu trắng có kẻ sọc đến nhà Hoàng Ngọc Ch bán cho Ch với giá 500.000đ, Ch trả thêm cho S 17.000đ tiền xe ôm. Sau khi bán ma túy S đi về nhà đến khoảng 18h cùng ngày S đi đến khu vực thôn N, xã Tân Hương, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái chơi thì bị lực lượng Công an kiểm tra, S tự giác giao nộp: 01 gói ma túy cất giấu trong ví, 01 gói bột Paradol cất trong túi quần đang mặc, số tiền 125.000đ và 01 điện thoại di động màu đỏ, bàn phím số có chữ NOKIA đã qua sử dụng.

Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng do S giao nộp.

Khám xét nơi ở của Nguyễn Duy S, Cơ quan điều tra không phát hiện, thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến tội phạm.

Đối với Hoàng Ngọc Ch sau khi mua được ma túy của S, Ch đã sử dụng một phần, số ma túy còn lại Ch cất giấu tại máy giặt của nhà mình với mục đích để sử dụng cho bản thân. Khoảng 16h20 ngày 17-12-2020 khi Tổ công tác của UBND xã Tân Hương, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái đến nhà cảm hóa, giáo dục về việc

không sử dụng trái phép chất ma túy, Ch đã tự giác lấy số ma túy còn lại mang ra giao nộp và khai nhận toàn bộ hành vi mua ma túy của Nguyễn Duy S.

Tại bản Kết luận Giám định số: 09/GĐMT ngày 24-12-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Duy S:

+ Trong gói nilon màu trắng có khối lượng là: 0,08gam, 0,08 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

+ Trong gói nilon màu hồng có khối lượng là: 0,26 gam, 0,1 gam trích từ 0,26 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định không phát hiện chất ma túy.

Tại bản Kết luận Giám định số: 08/GĐMT ngày 24-12-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Ngọc Ch có khối lượng là: 0,049 gam.

+ 0,049 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản Kết luận Giám định số: 10/KLGĐ ngày 23-12-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

Toàn bộ số tiền 125.000đồng gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Bản Cáo trạng số: 09/CT-VKS-YB ngày 24-3-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo: Nguyễn Duy S về tội *Mua bán trái phép chất ma túy* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội *Mua bán trái phép chất ma túy*. Bị cáo đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine cho Hoàng Ngọc Ch với giá 500.000đ nhằm mục đích kiếm lời cho bản thân.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy S phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy*.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Duy S từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Do bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Truy thu của bị cáo số tiền 500.000đ sung quỹ Nhà nước.
- + Tịch thu 01 điện thoại di động bàn phím số nổi đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Duy S sung quỹ Nhà nước.
- + Trả lại cho bị cáo 125.000đ.
- + Tịch thu tiêu hủy: 0,16g chất bột màu trắng được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng do phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái phát hành, 02 phong bì đã mở niêm phong, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 ví màu đen bên trong không chứa gì.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét án phí theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận đã có hành vi bán trái phái 01 gói ma túy cho Hoàng Ngọc Ch với giá 500.000đ nhằm mục đích kiếm lời.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1.]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến:

Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của những người này đã có đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên

quan, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 09h00 ngày 17-12-2020 tại khu vực thôn N, xã Tân Hương, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, bị cáo Nguyễn Duy S đã có bán trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine cho Hoàng Ngọc Ch với giá 500.000đ nhằm mục đích kiếm lời cho bản thân.

Hành vi của Nguyễn Duy S đã phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[2.2]. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn khác trong xã hội đang bị toàn xã hội bài trừ. Do đó, cần có hình thức xử lý nghiêm minh để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[2.3]. Xét nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo là người có sức khỏe, có khả năng điều khiển mọi hành vi hoạt động của bản thân, bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe và đời sống của con người. Vì mục đích kiếm lời của bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

[2.4]. Tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần phải có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[2.5]. Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[2.6]. Về nguồn gốc số ma túy mà bị cáo S có để bán và tàng trữ. Bị cáo khai mua của người đàn ông bị cáo không quen biết tên, tuổi địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý trong cùng vụ án.

[2.7]. Đối với hành vi tàng trữ để sử dụng 0,049g chất ma túy, loại Heroine của Hoàng Ngọc Ch và hành vi tàng trữ để sử dụng 0,08g chất ma túy, loại Heroine

của Nguyễn Duy S. Quá trình điều tra xác định chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Ngọc Ch và Nguyễn Duy S là phù hợp.

[2.8.]. Về vật chứng:

Đối với 0,26 gam chất bột nén màu trắng đựng trong gói nilon màu hồng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Duy S, quá trình giám định 0,1 gam trích từ 0,26 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định không phát hiện chất ma túy còn lại 0,16g được cho vào 01 túi nilon màu trắng và niêm phong vào 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Quá trình điều tra, S khai là thuốc Paradol, bị cáo nghiền ra nhằm mục đích khi sử dụng ma túy sẽ trộn để dùng cùng. Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt giữ Nguyễn Duy S có trọng lượng 0,08g chất ma túy, loại Herine và 0,049g ma túy, loại Herine thu giữ của Hoàng Ngọc Ch, sau khi dùng giám định Cơ quan giám định không hoàn lại mẫu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 điện thoại di động bàn phím số nổi đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo, bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy cho Hoàng Ngọc Ch. Xét liên quan đến tội phạm cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 02 phong bì đã mở niêm phong, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng xét có liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 125.000đ đựng trong 01 phong bì đã niêm phong xét không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 ví màu đen bên trong không chứa gì, tại phiên tòa bị cáo đề nghị không nhận lại vì xác định không còn giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000đ bị cáo bán ma túy cho Hoàng Ngọc Ch. Quá trình điều tra không thu giữ được, Hội đồng xét xử xét thấy cần truy thu của bị cáo sung quỹ Nhà nước.

[2.9.]. Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[2.10.] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy S phạm tội: *Mua bán trái phép chất ma túy.*

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy S 03 (Ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 17-12-2020).

3. Về vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử lý vật chứng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 03 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái như sau:

- Tịch thu 01 điện thoại di động bàn phím số nổi đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Duy S sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,16g chất bột màu trắng được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng do phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái phát hành, 02 phong bì đã mở niêm phong, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 ví màu đen bên trong không chứa gì.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 125.000đ nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Truy thu của bị cáo số tiền 500.000đ sung công quỹ Nhà nước.

(Tình trạng vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng nêu trên).

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Duy S phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

" Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Yên Bình;
- Chi cục THADS huyện Yên Bình;
- Công an huyện Yên Bình.
- Đội Tham mưu- Tổng hợp Công an huyện Yên Bình.
- Bị cáo, Người có QL-NV liên quan.
- Trại Tạm giam CA tỉnh Yên Bái.
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đỗ Tiến Phúc